



CÔNG TY CỔ PHẦN NHỰA BÌNH MINH VIỆT
VIET SUNRISE PLASTIC JOINT STOCK COMPANY

233 Đường số 26, Phường An Lạc, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam
 233 Street No. 26, An Lạc Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

Tel: (+84) 902 131 650
 Website: binhminhvietplastic.com.vn



BẢNG GIÁ ỚNG NHỰA PVC-U
ÁP DỤNG TỪ NGÀY 28 - 04 - 2026 ĐẾN KHI CÓ THÔNG BÁO MỚI

Ớng PVC-U hệ Inch: Tham khảo theo TCVN 8491:2011/ISO 1452:2009
 Ớng PVC-U hệ Mét: Tham khảo theo TCVN 6151:1996/ISO 4422:1990

STT	Sản Phẩm		PN (bar)	Giá bán (đồng /mét)	
	Tên	Quy cách		Chưa thuế	Thanh toán
1	Ø21	21 x 1,3mm	12	9,000	9,720
2		21 x 1,7mm	15	10,000	10,800
3		21 x 3,0mm	32	16,400	17,712
4	Ø27	27 x 1,6mm	12	13,200	14,256
5		27 x 1,9mm	15	15,300	16,524
6		27 x 3,0mm	25	21,200	22,896
7	Ø34	34 x 1,9mm	12	18,700	20,196
8		34 x 2,2mm	15	21,800	23,544
9		34 x 3,0mm	19	27,000	29,160
10	Ø42	42 x 1,4mm	6	17,900	19,332
11		42 x 1,9mm	9	23,500	25,380
12		42 x 2,2mm	12	28,200	30,456
13		42 x 3,0mm	15	34,800	37,584
14	Ø49	49 x 1,5mm	6	22,000	23,760
15		49 x 2,1mm	9	29,600	31,968
16		49 x 2,5mm	12	37,400	40,392
17		49 x 3,0mm	13	40,500	43,740
18	Ø60	60 x 1,8mm	6	35,000	37,800
19		60 x 2,0mm	6	37,500	40,500
20		60 x 2,3mm	8	41,500	44,820
21		60 x 2,5mm	9	47,500	51,300
22		60 x 3,0mm	10	51,000	55,080
23	Ø75	75 x 2,2mm	6	53,500	57,780
24		75 x 3,6mm	10	83,500	90,180
25	Ø90	90 x 1,7mm	3	46,000	49,680
26		90 x 2,6mm	6	74,000	79,920
27		90 x 3,0mm	7	79,000	85,320
28		90 x 3,5mm	9	97,000	104,760



Ống PVC-U hệ Inch: Tham khảo theo TCVN 8491:2011/ISO 1452:2009
Ống PVC-U hệ Mét: Tham khảo theo TCVN 6151:1996/ISO 4422:1990

29	Ø114	114 x 2,2mm	3	80,000	86,400
30		114 x 3,1mm	6	110,900	119,772
31		114 x 3,8mm	6	130,000	140,400
32		114 x 4,5mm	9	155,000	167,400
33		114 x 4,9mm	9	165,000	178,200
34	Ø130	130 x 5,0mm	10	190,000	205,200
35	Ø140	140 x 4,1mm	6	181,000	195,480
36		140 x 5,1mm	7	223,000	240,840
37		140 x 6,7mm	10	285,000	307,800
38	Ø168	168 x 3,2mm	3	170,000	183,600
39		168 x 4,5mm	6	232,000	250,560
40		168 x 6,6mm	9	340,000	367,200
41		168 x 7,3mm	10	360,000	388,800
42	Ø200	200 x 5,1mm	5	320,000	345,600
43		200 x 5,9mm	6	369,000	398,520
44		200 x 9,6mm	10	580,000	626,400
45	Ø220	220 x 4,2mm	3	286,000	308,880
46		220 x 5,6mm	6	380,000	410,400
47		220 x 8,3mm	9	548,000	591,840
48	Ø250	250 x 7,3mm	6	564,000	609,120
49		250 x 11,9mm	10	902,000	974,160
50	Ø280	280 x 8,2mm	6	705,000	761,400
51		280 x 13,4mm	10	1,120,000	1,209,600
52	Ø315	315 x 9,2mm	6	890,000	961,200
53		315 x 15,0mm	10	1,292,000	1,395,360
54	Ø400	400 x 11,7mm	6	1,430,000	1,544,400
55		400 x 19,1mm	10	2,275,000	2,457,000

Ghi chú: Nếu Quý Khách có yêu cầu khác, vui lòng liên hệ với chúng tôi.

